

Bản án số: 187/2019/HSST

Ngày: 18/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông **Nguyễn Trung Bắc**
 - + Ông **Đinh Ngọc Phú**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quang Dũng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải D- ơng, tỉnh Hải D- ơng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Minh Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải D- ơng, tỉnh Hải D- ơng. Tòa án nhân dân thành phố Hải D- ơng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 195/2019/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2019/QĐXX-TA ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

Trần Phước H, sinh năm 1987.

ĐKKHKT: Số 10/12 ND, phường THD, thành phố Hải Dương.

Hiện ở: Số 10 ngõ 56 KT, khu 9 phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Con ông Trần Phước Th và bà Phùng Thị Ch.

Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ 2.

Vợ : Lý Thị H1.

Bị cáo có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/8/2019 đến nay tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Công ty TNHH thương mại điện tử HV (gọi tắt Công ty HV).
Đại diện theo pháp luật ông Trần Xuân Tr, sinh năm 1985- Giám đốc Cty.
Trú tại: Số 67 ngõ 182 đường PD, phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Ông Tr có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Phan Thị Bích Ng, sinh năm 1990.
Trú tại: Số nhà 247 Khu 11, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
2. Anh Hà Kỷ K, sinh năm 1989.
Trú tại: Số 235 YK, phường HT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
3. Anh Đoàn Phương N, sinh năm 1997.
Trú tại: Số 27 ĐN, phường VH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
4. Anh Cù Văn Qu, sinh năm 1989.
Trú tại: số 22 phố TT, phường TM, thành phố Hải Dương tỉnh Hải Dương.
5. Anh Lê Hữu Tu, sinh năm 1993.
Trú tại: Thôn T, xã VL, huyện TH, tỉnh Hải Dương.
6. Anh Trịnh Văn Pho, sinh năm 1991.
Trú tại: Thôn NL, xã CC, huyện TH, tỉnh Hải Dương.
7. Anh Nguyễn Văn Ki, sinh năm 1986.
Trú tại: TT NT, xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương.
8. Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1987.
Trú tại: TT HD, xã HD, huyện TK, tỉnh Hải Dương.
9. Anh Trần Huy Qu, sinh năm 1987.
Trú tại: Thôn LD, xã NT, huyện NS, tỉnh Hải Dương.
10. Anh Vũ Văn Ng, sinh năm 1986.
Trú tại: Thôn NK, xã HP, huyện NS, tỉnh Hải Dương.
11. Anh Trần Thế Kh, sinh năm 1989.
Trú tại: Số 367 TP, TT NS, huyện NS, tỉnh Hải Dương.
12. Anh Nhữ Đình D, sinh năm 1989.
Trú tại: xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương.
13. Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1989.
Trú tại: Chợ Ph, xã TH, huyện BG, tỉnh Hải Dương.
14. Chị Vũ Thị T, sinh năm 1990.
Trú tại: Thôn PX, xã CH, huyện CG, tỉnh Hải Dương.
15. Anh Trần Tiến D, sinh năm 1997.
Trú tại: Thôn LX, xã ĐC, huyện CG, tỉnh Hải Dương.
16. Anh Đào Văn D, sinh năm 1991.
Trú tại: Khu 15, TT LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương.
17. Anh Đỗ Công Tr, sinh năm 1988.
Trú tại: Xóm 5 thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương.
18. Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1981.
Trú tại: Thôn N, xã ĐL, huyện TH, tỉnh Hải Dương.

19. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993.

Trú tại: Ngã tư G, xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

20. Anh Phạm Sỹ B, sinh năm 1991.

Trú tại: Xã BX, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

21. Anh Vũ Đức Qu, sinh năm 1985.

Trú tại: Chợ Đ, xã NQ, huyện BG, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Phước H là nhân viên kinh doanh thử việc bán điện thoại tại địa bàn tỉnh Hải Dương của Công ty TNHH thương mại điện tử HV ở Căn hộ N5A, nhà số 5, khu nhà ở để bán, phường MD2, quận NTL, Hà Nội từ ngày 21/02/2019 đến ngày 21/4/2019, Công ty ký hợp đồng lao động với H. Trong quá trình làm việc, H được tham gia vào 02 nhóm của công ty trên mạng xã hội Zalo là "HV HAI DUONG XM1" (nhóm riêng) gồm có giám đốc, kế toán, thủ kho và H và "Nhóm triển khai/Havy mobile" (nhóm chung) gồm giám đốc, kế toán, thủ kho và toàn bộ các nhân viên trong công ty. Trên nhóm chung Công ty HV đăng các thông tin, bảng giá hàng hóa và các chương trình khuyến mãi của các sản phẩm. Căn cứ các thông tin trên nhóm chung, Hiệp lựa chọn các mặt hàng và sử dụng tài khoản Zalo tên “Havy Tt Hải Dương” đăng nhập bằng điện thoại Infinix X521 và sim điện thoại số 0359058058 do Công ty HV giao cho H để đặt hàng qua nhóm riêng. Khi thủ kho nhận được đơn đặt hàng của H thì sẽ làm phiếu xuất kho cho giám đốc duyệt rồi đóng hàng gửi qua hệ thống xe khách Anh Huy tới khu vực ngã tư Bến Hàn, TP. Hải Dương cho H nhận kèm theo phiếu xuất kho, bảng kê Imei, hóa đơn đầu vào. Sau khi nhận hàng H xác nhận ở nhóm riêng. Theo quy định của Công ty, trước 09h ngày hôm sau H phải báo cáo doanh số bán hàng ngày hôm trước bằng cách chụp ảnh hoá đơn và số Imei ghi trên vỏ hộp điện thoại bán được gửi vào nhóm riêng. Kế toán căn cứ vào báo cáo của H sẽ xác nhận số tiền H phải nộp. Trước 15 giờ cùng ngày, H phải chuyển số tiền kế toán đã xác nhận vào tài khoản của Công ty.

Nhận thấy kể từ khi vào làm đến ngày 16/3/2019, Công ty HV mới tiến hành kiểm kê hàng tồn của H, việc quản lý doanh số và thu tiền bán hàng có nhiều sơ hở nên H nảy sinh chiếm đoạt tiền bán hàng của Công ty HV. Từ ngày 17/3/2019, khi bán hàng H không sử dụng quyền hoá đơn của Công ty HV mà sử dụng quyền hoá đơn do H tự mua để viết hoá đơn, một bản H lưu, một bản giao cho người mua. Để báo cáo doanh số bán hàng cho Công ty, cuối ngày khi về đến

phòng trọ ở số 7, ngách 35, ngõ 20 NQ, phường TB, TP. Hải Dương, H mới sử dụng quyển hoá đơn của Công ty HV để viết hoá đơn bán hàng ngày hôm đó, sau đó chụp ảnh báo cáo doanh số bán hàng cho công ty. Trong nội dung hoá đơn báo cáo với công ty không đúng với thực tế, tại mục người mua hàng, số lượng, chủng loại hàng hoá do H tự nghĩ ra ít hơn thực tế bán được. Số tiền bán hàng được nhiều hơn so với báo cáo với Công ty HV, H chi tiêu hết. Còn số tiền đã báo cáo với Công ty HV thì sáng hôm sau Hiệp chuyển khoản từ tài khoản số 0601000420211 của H lập tại Vietcombank Chi nhánh Đồng Tháp đến tài khoản số 0451001919436 của giám đốc Công ty là ông Trần Xuân Tr và tài khoản số 0491000034343 của Công ty HV đều lập tại Vietcombank Chi nhánh Thăng Long - Hà Nội.

Bằng thủ đoạn trên, trong thời gian từ ngày 17/3/2019 đến ngày 25/4/2019, Hiệp bán 277 chiếc điện thoại của Công ty HV gồm: 04 điện thoại Forme A1N, 20 điện thoại Forme A7N, 28 điện thoại Cogo C56, 44 điện thoại Symphony D1, 23 điện thoại Forme D555+, 13 điện thoại Forme D777, 16 điện thoại Forme Duos 1900, 03 điện thoại Forme F1, 03 điện thoại Forme F3, 07 điện thoại Forme Gorilla, 53 điện thoại Itel IT2123V 02 sim, 10 điện thoại Itel IT2580, 17 điện thoại Forme L6, 01 điện thoại Citycall M9+, 14 điện thoại Goly Music C, 04 điện thoại Forme N1 new, 01 điện thoại Nokia N5.1 DS Plus, 12 điện thoại Forme Nano, 02 điện thoại Nokia 3.1 DS, 02 điện thoại Vellcom Ultra cho các cửa hàng điện thoại trên địa bàn tỉnh Hải Dương gồm: (Cửa hàng Anh T, địa chỉ: VL, TH, Hải Dương; Cửa hàng Phạm Th, địa chỉ: thôn N - HL, TH, Hải Dương; Cửa hàng Ph, địa chỉ: NL - CC, TH, Hải Dương; Cửa hàng NL, địa chỉ: HD, TK, Hải Dương; Cửa hàng TK, địa chỉ: QP, TK, Hải Dương; Cửa hàng MQ, địa chỉ: HP, NS, Hải Dương; Cửa hàng ĐA, địa chỉ: NT, NS, Hải Dương; Cửa hàng 68 Phone Đẹp, địa chỉ: Thị trấn NS, Hải Dương; Cửa hàng KH, địa chỉ: ngã tư G - TT, CG, Hải Dương; Cửa hàng D Mobile, địa chỉ: Khu 15 TTLC, CG, Hải Dương; Cửa hàng CT, địa chỉ: ngã tư G - TT, CG, Hải Dương; Cửa hàng TD, địa chỉ: LX, ĐC, CG, Hải Dương; Cửa hàng ĐT, địa chỉ: CH, CG, Hải Dương; Cửa hàng K Mobile, địa chỉ: 244 NLB, TP. Hải Dương; Cửa hàng ĐN, địa chỉ: 27 ĐN, P. VH, TP. Hải Dương; Cửa hàng HP, địa chỉ: TT, TM, TP. Hải Dương; Cửa hàng HH, địa chỉ: Chợ P, TH, BG, Hải Dương; Cửa hàng ĐQ, địa chỉ: NQ, BG, Hải Dương; Cửa hàng ĐD, địa chỉ: P, TH, BG, Hải Dương; Cửa hàng BT, địa chỉ: BX BG, Hải Dương và một số cửa hàng khác không xác định được tên, địa chỉ) nhưng không báo cáo và nộp tiền cho Công ty mà sử dụng số tiền trên để chi tiêu cá nhân.

Ngoài ra đầu tháng 4/2019, H còn lấy 01 chiếc điện thoại Nokia N6.1 Plus của Công ty HV để sử dụng sau đó làm mất, H còn chiếm đoạt số tiền 3.810.000 đồng mà cửa hàng Bigphone tại TP. Hải Dương trả nợ cho Công ty HV để chi tiêu cá nhân hết, không báo cáo và nộp tiền cho Công ty.

Ngày 25/4/2019, Công ty HV tiến hành kiểm kê và phát hiện số hàng tồn do H quản lý thiếu 278 chiếc điện thoại như trên và thiếu khoản tiền 3.810.000 đồng mà cửa hàng Bigphone tại TP. Hải Dương đã trả nợ cho Công ty HV. Công ty đã tiến hành lập biên bản kiểm kê và sau đó trình báo sự việc với Công an phường MD2, Quận NTL, Hà Nội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐG ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xác định 278 chiếc điện thoại bị H chiếm đoạt trị giá: 88.720.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 191/CT-VKS TPHD ngày 31/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Phước H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và có tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường cho Công ty HV. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Trần Xuân Tr giám đốc Công ty HV xác định đại diện gia đình bố mẹ để bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho Công ty HV số tiền 278 chiếc điện thoại trị giá 88.720.000đ và 3.810.000đ. Tổng 92.530.000đ và ông Tr có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Phước H, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Phước H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Phước H từ 33 tháng đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/8/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng; Kết luận định giá tài sản. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trần Phước H là nhân viên kinh doanh bán điện thoại tại địa bàn tỉnh Hải Dương của Công ty TNHH thương mại điện tử HV. Trong thời gian từ ngày 17/3/2019 đến ngày 25/4/2019, H bán 278 chiếc điện thoại của Công ty nhưng không báo cáo và nộp tiền về Công ty mà dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tiền bán điện thoại và chi tiêu cá nhân hết. Ngoài ra đầu tháng 4/2019, H còn lấy 01 điện thoại Nokia N6.1 Plus của Công ty để sử dụng và sử dụng số tiền 3.810.000 đồng khách hàng trả nợ cho Công ty để chi tiêu cá nhân, không báo cáo và nộp tiền cho Công ty. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 92.530.000 đồng. Hành vi của H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 175 BLHS. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng đắn, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong nhân dân, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của Công ty mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Việc Tòa án đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt của Công ty. Ông Trần Xuân Tr là giám đốc Công ty đã nhận đủ số tiền 92.530.000đ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của Cty TNHH thương mại điện tử Hà Vy tổng số tiền 88.720.000 đồng và 3.810.000 đồng của hàng Bigphone tại TP. Hải Dương trả nợ cho Công ty HV. Tổng số tiền là 92.530.000 đồng. Gia đình bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền trên cho Công ty HV. Đại diện cho Công ty HV ông Trần Xuân Tr đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

- Đối với chiếc điện thoại Infinix X521 và sim điện thoại số 0359058058, bị cáo đã làm mất, Công ty HV không yêu cầu bị cáo bồi thường nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Công ty HV giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương: 01 Hoá đơn bán lẻ quyền số 000193 từ ngày 15/3/2019 đến ngày 26/3/2019; 01 Hoá đơn bán lẻ quyền số 000195 từ ngày 27/3/2019 đến ngày 10/4/2019; 01 Hoá đơn bán hàng quyền số 27 từ ngày 13/4/2019 đến ngày 20/4/2019. Ba quyền hoá đơn trên là của Công ty HV giao cho H để viết khi bán hàng.

- Bị cáo Trần Phước H giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương: 02 Hoá đơn bán lẻ từ ngày 22/3/2019 đến ngày 24/4/2019 (do H tự mua để viết cho khách hàng).

- Anh Vũ Đức Qu là chủ cửa hàng điện thoại Đức Qu, giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương: 01 tờ hoá đơn bán lẻ, mẫu số 1/B, không có số, đề ngày 09/4/2019. Đây là hoá đơn mà Trần Phước H giao cho anh Qu khi bán điện thoại cho anh Quyết vào ngày 09/4/2019.

- Chị Phạm Thị Nh là chủ cửa hàng điện thoại HH, giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Hải Dương: 03 tờ hoá đơn bán lẻ, mẫu số 1/B, không có số, đề ngày 06/4/2019, 10/4/2019 và 24/4/2019. Đây là các hoá đơn mà Trần Phước H giao cho chị Nh khi bán điện thoại cho chị Nh vào ngày 06/4/2019, 10/4/2019 và 24/4/2019 những tài liệu trên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Phước H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Xử phạt bị cáo Trần Phước H 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/8/2019.

- Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Thành phố Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Hải Dương;
- Sở t- pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA DS TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

